TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 20/2022/QĐST-HNGĐ	*Di Linh, ngày 24 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬNTHUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 28/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Hà Thanh D, sinh năm 1979 và bà Đinh Thị L, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn P, xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Hà Thanh D và bà Đinh Thị L kết hôn 2003, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Hôn nhân do hai bên tự nguyện, có tổ chức lễ cưới. Cuộc sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được 17 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hiểu nhau, có những bất đồng về quan điểm, lối sống, cách suy nghĩ nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nhau, vợ chồng không còn tình cảm, không còn yêu thường, chăm sóc gì đến nhau nữa và đã sống ly thân từ một năm nay. Nay ông D, bà L đều xác định vợ chồng không còn tình cảm, không còn khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đều yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn giữa ông, bà. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông D, bà L là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội nên công nhận.

[2] Về con chung: Hai bên xác định vợ chồng có ba con chung là cháu Hà Băng N, sinh ngày 28/9/2004, cháu Hà Đại V, sinh ngày 28/10/2006 và cháu Hà Vĩnh N, sinh ngày 04/01/2016. Ly hôn hai bên thỏa thuận bà L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc ba con chung cho đến khi con đủ tuổi thành niên. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Hai bên xác định không có nên không đề cập.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông Hà Thanh D và bà Đinh Thị L thỏa thuận chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình, thỏa thuận này của ông D, bà L là đảm bảo theo quy định của pháp luật nên công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Hà Thanh D và bà Đinh Thị L thỏa thuận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Đinh Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc các con chung là cháu Hà Băng N, sinh ngày 28/9/2004, cháu Hà Đại V, sinh ngày 28/10/2006 và cháu Hà Vĩnh N, sinh ngày 04/01/2016 cho đến khi con đủ tuổi thành niên.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp, không trực tiếp nuôi con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Hà Thanh D và bà Đinh Thị L thỏa thuận chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình (được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí ông D, bà L đã nộp theo biên lai thu số 0006471 ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Lâm Đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- UBND xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký và đóng dấu

Đoàn Văn Chiến